|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CÔNG TY VIGLACERA  **CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM**  **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc** |
| SỐ: 02/VIT-ĐHĐCĐ | *Bắc Ninh, ngày 22 tháng 3 năm 2013* |

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn được Đại Hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/10/2007, sửa đổi bổ sung ngày 19/3/2010;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn ngày 22/3/2013,

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn được tổ chức tại trụ sở Công ty-Khu công nghiệp Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh vào ngày 22 tháng 3 năm 2013.

Tham dự đại hội có 72 cổ đông sở hữu 8.729.424 cổ phần và chiếm tỷ lệ 88,18% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết .

**ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1**: **Thông qua báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán - AASC, báo cáo kết quả SXKD năm 2012 của Ban Giám đốc như sau:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Kế hoạch** | **Thực hiện** |
| 1/ Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 3.000 | (9.888) |
| 2/ Khấu hao TSCĐ, KH SCL | Triệu đồng | 26.000 | 26.833 |
| 3/ Nợ phải thu của khách hàng | Triệu đồng | 40.000 | 90.300 |
| 4/ TNBQ người LĐ | Tr.đ/người/tháng | 5,5 | 5,5 |

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.725.782 cp, đạt tỷ lệ: 99,96%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 3.642 cp, đạt tỷ lệ: 0,04%

**Điều 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2012, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2013 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:**

**2.1 Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2012 và định hướng Sản xuất kinh doanh năm 2013 (có báo cáo chi tiết kèm theo).**

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.729.424 cp, đạt tỷ lệ: 100%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

**2.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:**

Do hoạt động sản xuất kinh doanh bị lỗ nên không phân phối mà để lại năm sau.

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.716.954 cp, đạt tỷ lệ: 99,86%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: .12.470 cp, đạt tỷ lệ: 0,14 %

**Điều 3: Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2012:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Giá trị ( Đồng)** |
| 1 | Sản lượng sản xuất (m2) | m2 | 3.486.375 |
| 2 | Doanh thu thuần | Đồng | 502.366.364.039 |
| 3 | Vốn điều lệ | Đồng | 99.000.000.000 |
| 4 | Nộp ngân sách nhà nước | Đồng | 17.917.992.783 |
| 5 | Thu nhập bình quân/1người/1tháng | Đồng | 5.500.000 |
| 6 | Chi phí Quản lý doanh nghiệp | Đồng | 12.214.345.889 |
| 8 | Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ | Đồng | 513.661.827.622 |
| 9 | Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ | Đồng | 513.990.222.260 |
| 10 | Khấu hao trong năm | Đồng | 33.926.144.447 |
|  | - Khấu hao cơ bản | Đồng | 26.833.211.606 |
|  | - Khấu hao sửa chữa lớn | Đồng | 7.092.932.841 |
| 11 | Lợi nhuận trước thuế | Đồng | (9.887.813.426) |

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: .8.712.522 cp, đạt tỷ lệ: 99,81%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 16.902 cp, đạt tỷ lệ: .0,19%

**Điều 4: Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012:**

* Thù lao Hội đồng Quản trị: 129,6 triệu đồng.
* Thù lao Ban kiểm soát: 46,8 triệu đồng.

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.721.350 cp, đạt tỷ lệ: 99,91%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: .8.074 cp, đạt tỷ lệ: 0,09%

**Điều 5: Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018:**

**5.1 Bầu Hội đồng quản trị:**

1. Ông Nguyễn Văn Sinh số phiếu bầu nhất trí 8.742.597 đạt tỷ lệ 100,15%

2. Ông Quách Hữu Thuận số phiếu bầu nhất trí 8.742.597 đạt tỷ lệ 100,15%

3. Ông Nguyễn Minh Tuấn số phiếu bầu nhất trí 8.720.642 đạt tỷ lệ 99,90%

4. Ông Ông Nguyễn Trí Dũng số phiếu bầu nhất trí 8.720.642 đạt tỷ lệ 99,90%

5. Ông Đinh Quang Huy số phiếu bầu nhất trí 8.720.642 đạt tỷ lệ 99,90%

**5.2 Bầu Ban Kiểm soát:**

1. Bà Ngô Thị Reo số phiếu bầu nhất trí 8.729.424 đạt tỷ lệ 100%

2. Bà Ngô Thị Thảo số phiếu bầu nhất trí 8.729.424 đạt tỷ lệ 100%

3. Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân số phiếu bầu nhất trí 8.729.424 đạt tỷ lệ 100%

**Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2013 với những nội dung sau:**

**6.1 Các chỉ tiêu chính:**

* Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: 11,7 tỷ đồng.
* Chỉ tiêu KHTSCĐ: 27,7 tỷ đồng.
* Chỉ tiêu thu nhập bình quân: 6,4 triệu đồng/người/tháng.
* Chỉ tiêu nợ phải thu của khách hàng đến 31/12/2013: 60 tỷ đồng.
* Chỉ tiêu tồn kho thành phẩm đến 31/12/2013: 60 tỷ đồng

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.729.424 cp, đạt tỷ lệ: 100%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

**6.2 Công tác đầu tư và sửa chữa định kỳ tài sản cố định:**

**6.2.1 Đầu tư đầu tư chiều sâu:** Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương:

- Đầu tư máy in kỹ thuật số để sản xuất sản phẩm inkjet tạo hiệu ứng cho các dòng giả cổ, vân đá tự nhiên, gạch ốp granite

- Đầu tư máy ép VIS3500 tại Nhà máy Viglacera Thái Bình

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.712.394 cp, đạt tỷ lệ: 99,80%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 17.030 cp, đạt tỷ lệ: 0,20 %

**6.2.2. Công tác sửa chữa lớn:**

- Triển khai sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ theo kế hoạch nhằm nâng cao tuổi thọ của thiết bị, đảm bảo trạng thái tốt nhất khi vận hành sản xuất trở lại, cụ thể như sau:

**Tại Nhà máy Viglacera Tiên Sơn:**

- Khu vực khí hóa than: Sửa chữa bảo dưỡng phục hồi toàn bộ 3 trạm khí hóa than, thực hiện kết nối các trạm khí hóa than và sấy phun để giảm tiêu hao than.

- Khu vực GCNL: Mua mới tấm lót phục hồi máy nghiền MTC070.

- Khu vực Tạo hình: sửa chữa triệt để hệ thống thiết bị khu vực tạo hình, cải tạo hệ thống dỡ tải và vận chuyển để sản xuất hiệu quả gạch 800x800.

- Khu vực Lò nung: cải tạo hệ thống điều khiển lò nung, thanh lăn số 3 để tăng năng suất nung.

**Tại Nhà máy Viglacera Thái Bình:**

- Khu vực trạm khí hóa than: Thay ghi lò, bảo dưỡng định kỳ khu vực KHT.

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.717.922 cp, đạt tỷ lệ: 99,87%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 11.502 cp, đạt tỷ lệ: 0,13 %

**6.3 Công tác đào tạo năm 2013:** Đào tạo cán bộ kỹ thuật, công nhân nâng cao trình độ chuyên môn và tay nghề tại chỗ.

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.722.328 cp, đạt tỷ lệ: 99,92%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 7.096 cp, đạt tỷ lệ: 0,08%

**6.4 Dự kiến mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, mức chia cổ tức năm 2013:**

**6.4.1 Dự kiến mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2013 như sau:**

Thù lao Hội đồng Quản trị các thành viên Đại diện phần vốn Nhà nước thực hiện theo Quy chế quản lý người đại diện của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác của Quyết định số 230/TCT-HĐQT ngày 05/8/2009 của Hội đồng quản trị Tổng công ty và Quyết định số 313/TCT-HĐTV ngày 29/6/2012 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý người đại diện của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác, cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng

- Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc: 4.000.000 đồng/người/tháng

- Các thành viên HĐQT còn lại: 3.000.000 đồng/người/tháng

- Trưởng Ban kiểm soát: 3.500.000 đồng/người/tháng.

- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.716.506 cp, đạt tỷ lệ: 99.85%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 12.918 cp, đạt tỷ lệ: 0,15%

**6.4.2 Dự kiến mức chia cổ tức năm 2013:**

- Giữ lại lợi nhuận để phân phối vào năm sau.

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.701.920 cp, đạt tỷ lệ: 99,69%

-         Số cổ phần không nhất trí: 990 cp, đạt tỷ lệ: 0,01%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 26.514 cp, đạt tỷ lệ: 0,30%

**Điều 7: Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán – AASC thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013**

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.710.848 cp, đạt tỷ lệ: 99,79%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 18.576 cp, đạt tỷ lệ: 0,21%

**Điều 8: Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền:**

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.716.222 cp, đạt tỷ lệ: 99,85%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: .0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 13.202 cp, đạt tỷ lệ: 0,15%

**Điều 9: Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website: viglaceratienson.com**

Phần biểu quyết:

-         Số cổ phần nhất trí: 8.729.424 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không nhất trí: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

-         Số cổ phần không có ý kiến: 0 cp, đạt tỷ lệ: 0%

**Điều 10: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo cáo kết quả vào đại hội đồng cổ đông kỳ họp lần sau.**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Đại hội Đồng Cổ đông;  - UBCK; HNX (công bố thông tin);  - Tổng công ty Viglacera;  - HĐQT, BKS, Ban GĐ Cty;  - Các phòng, ban;  - Lưu VP, HĐQT Cty. | **T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  **CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**  **Nguyễn Văn Sinh** |